PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1757/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak trong mùa lũ hàng năm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão được sửa đổi, bổ sung ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình vận hành liên hồ chứa các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak trong mùa lũ hàng năm.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ các quy định liên quan đến việc vận hành, điều tiết các hồ chứa: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak trái với Quy trình này. Các quy trình vận hành hồ chứa đã ban hành cho riêng từng hồ phải được sửa đổi bổ sung để phù hợp với Quyết định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Phú Yên; Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

QUY TRÌNH

Vận hành liên hồ chứa các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak trong mùa lũ hàng năm

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Từ ngày 01 tháng 9 đến 15 tháng 12 hàng năm, các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak phải vận hành theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên như sau:

1. Đảm bảo an toàn công trình:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy điện: Sông Ba Hạ, Krông H'Năng, An Khê - Ka Nak, không để mực nước hồ chứa vượt cao trình mực nước kiểm tra với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 1.000 năm;

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình thủy điện Sông Hinh, không để mực nước hồ chứa vượt cao trình mực nước thiết kế với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 200 năm;

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình hồ chứa Ayun Hạ, không để mực nước hồ chứa vượt cao trình mực nước gia cường ứng với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 100 năm.

2. Góp phần giảm lũ cho hạ du.

3. Đảm bảo hiệu quả phát điện.

Điều 2. Trong thời gian làm nhiệm vụ điều tiết lũ, việc vận hành các công trình xả của các hồ chứa phải thực hiện theo đúng quy trình vận hành công trình xả đã được ban hành, nhằm đảm bảo ổn định cho hệ thống công trình đầu mối.

Điều 3. Các chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản của các hồ chứa

1. Hồ Sông Ba Hạ:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 105,00 m;
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế: 105,96 m;
- Cao trình mực nước kiểm tra: 108,05 m.

2. Hồ Sông Hinh:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 209,00 m;
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế: 211,85 m;
- Cao trình mực nước kiểm tra: 212,35 m.

3. Hồ Krông H'Năng:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 255,00 m;
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế: 255,58 m;
- Cao trình mực nước kiểm tra: 258,38 m.

4. Hồ Ayun Hạ:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 204,00 m;
- Cao trình mực nước dâng gia cường: 209,92 m.

5. Hồ An Khê:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 429,00 m;
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế: 429,88 m;
- Cao trình mực nước kiểm tra: 431,45 m.

6. Hồ Ka Nak:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 515,00 m;
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế: 515,32 m;
- Cao trình mực nước kiểm tra: 516,80 m.

Điều 4. Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên sông tại các trạm thủy văn được quy định trong Bảng 1.

Bảng 1. Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ

Sông	Trạm thủy văn	Báo động I (m)	Báo động II (m)	Báo động III (m)
Ba	An Khê	404,5	405,5	406,5
Ayun	Ayun Pa	153	154,5	156
Ba	Củng Sơn	29,5	32,0	34,5
Đà Rằng	Tuy Hòa (Phú Lâm)	1,70	2,70	3,70

Điều 5. Khi Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia cảnh báo có khả năng xuất hiện lũ lớn ngoài thời gian quy định tại Điều 1, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương quyết định việc vận hành các hồ theo Quy trình này.

Chương II

VẬN HÀNH CÁC HỒ CHỨA: SÔNG BA HẠ, SÔNG HINH, KRÔNG H'NĂNG, AYUN HẠ VÀ AN KHÊ - KA NAK TRONG MÙA LŨ

Điều 6. Nguyên tắc vận hành các hồ giảm lũ cho hạ du

1. Trong quá trình vận hành các hồ, cần theo dõi, cập nhật thông tin về lưu lượng thực đo và thông tin dự báo lưu lượng đến hồ 6 giờ tiếp theo để điều chỉnh quá trình xả cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Khi vận hành hồ chứa giảm lũ cho hạ du phải tuân thủ theo quy định về trình tự, phương thức đóng mở cửa van các công trình xả đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Không cho phép sử dụng phần dung tích hồ từ cao trình mực nước dâng bình thường đến cao trình mực nước dâng gia cường để điều tiết giảm lũ khi các cửa van của công trình xả chưa ở trạng thái mở hoàn toàn.

4. Sau đỉnh lũ, phải đưa mực nước hồ về cao trình mực nước dâng bình thường.

Điều 7. Vận hành giảm lũ cho hạ du

1. Cao trình mực nước đón lũ của các hồ được quy định trong Bảng 2.

Bảng 2. Cao trình mực nước đón lũ của các hồ

Hồ	Sông Ba Hạ	Sông Hinh	Krông H'Năng	Ka Nak	Ayun Hạ
Mực nước hồ (m)	103	207	252,5	513	203

2. Đối với các hồ Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng

a) Phối hợp các hồ xả nước đón lũ: Nếu mực nước hiện tại của hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng lớn hơn mức quy định trong Bảng 2 và mực nước tại Phú Lâm đang ở dưới mức báo động II; dự báo trong 24 giờ tới lưu lượng đến hồ sông Ba Hạ có khả năng vượt 1.500 m^3/s, lưu lượng đến hồ Sông Hinh có khả năng vượt

500 m^3/s, lưu lượng đến hồ Krông H'Năng có khả năng vượt 300 m^3/s thì vận hành hồ như sau:

- Vận hành xả nước với lưu lượng xả lớn hơn lưu lượng đến hồ để hạ dần mực nước hồ về cao trình mực nước đón lũ quy định trong Bảng 2 trong khoảng thời gian 24 giờ;

- Trong quá trình xả nước đón lũ, nếu mực nước tại trạm thủy văn Phú Lâm vượt mức báo động II mà mực nước hồ Sông Ba Hạ còn lớn hơn cao trình 103 m, thì hồ Sông Ba Hạ tiếp tục xả nước đưa dần mực nước hồ về cao trình này; hồ Sông Hinh, hồ Krông H'Năng xả nước bằng lưu lượng đến hồ để duy trì mực nước hồ ở mức hiện tại.

b) Vận hành hồ giảm lũ cho hạ du: Căn cứ vào lưu lượng đến hồ và mực nước hồ thực đo hiện tại, nếu dự báo trong 6 đến 12 giờ tới lũ về các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng đạt đỉnh thì vận hành các hồ giảm đỉnh lũ. Khi hồ đã đạt đến mực nước dâng bình thường, thì vận hành hồ bảo đảm lưu lượng xả bằng lưu lượng nước đến hồ;

c) Khi mực nước hồ đạt đến mực nước dâng bình thường, mà lũ đến hồ còn tiếp tục tăng và có khả năng ảnh hưởng đến an toàn của công trình, thực hiện chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình theo Quy trình vận hành của các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Đối với các hồ Ayun Hạ và Ka Nak

a) Phối hợp các hồ xả nước đón lũ:

- Nếu mực nước hiện tại hồ Ka Nak lớn hơn cao trình 513 m; mực nước tại trạm thủy văn An Khê đang ở dưới mức báo động II; dự báo trong 24 giờ tới lưu lượng đến hồ Ka Nak có khả năng vượt 120 m^3/s thì vận hành xả nước với lưu lượng xả lớn hơn lưu lượng đến hồ để hạ dần mực nước hồ về cao trình 513 m trong khoảng thời gian 24 giờ;

- Nếu mực nước hiện tại hồ Ayun Hạ lớn hơn cao trình 203 m; mực nước tại trạm thủy văn Ayun Pa đang ở dưới mức báo động II; dự báo trong 24 giờ tới lưu lượng đến hồ Ayun Hạ có khả năng vượt 200 m^3/s thì vận hành xả nước với lưu lượng xả lớn hơn lưu lượng đến hồ để hạ dần mực nước hồ về cao trình 203 m trong khoảng thời gian 24 giờ;

- Trong quá trình xả nước đón lũ, nếu mực nước tại trạm thủy văn An Khê hoặc Ayun Pa vượt báo động II thì hồ Ka Nak xả bằng lưu lượng đến hồ để duy trì mực nước hồ ở mức hiện tại. Trường hợp mực nước hồ Ayun Hạ còn lớn hơn cao trình 203 m thì hồ Ayun Hạ tiếp tục xả nước đưa dần mực nước hồ về cao trình 203 m.

b) Vận hành hồ giảm lũ cho hạ du: Căn cứ vào lưu lượng đến hồ và mực nước hồ thực đo hiện tại, nếu dự báo trong 6 giờ tới lũ về hồ Ayun Hạ và Ka Nak đạt đỉnh thì vận hành các hồ giảm đỉnh lũ. Khi hồ đã đạt đến mực nước dâng bình thường, thì vận hành hồ bảo đảm lưu lượng xả bằng lưu lượng đến hồ;

c) Khi mực nước hồ đạt đến mực nước dâng bình thường, mà lũ đến hồ còn tiếp tục tăng và có khả năng ảnh hưởng đến an toàn của công trình, thực hiện chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình theo Quy trình vận hành của các hồ: Ayun Hạ, Ka Nak đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

Chương III

QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC VẬN HÀNH CÁC HỒ CHỨA GIẢM LŨ CHO HẠ DU

Điều 8. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương

1. Quyết định cảnh báo và chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó với tình huống lũ, lụt, xử lý các tình huống ảnh hưởng đến an toàn ở hạ du khi các hồ xả lũ.

2. Trong trường hợp các hồ xả lũ khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối hoặc xảy ra sự cố bất thường phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công thương

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ, Công ty Cổ phần Sông Ba, Ban Quản lý Dự án thủy điện 7 thực hiện việc đảm bảo an toàn các hồ Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng và An Khê - Ka Nak trong suốt mùa lũ. Chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị quản lý, vận hành hồ thủy điện vận hành các hồ theo đúng Quy trình này.

2. Trước khi các hồ xả lũ khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, Bộ trưởng Bộ Công Thương phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để chỉ đạo chống lũ cho hạ du.

Điều 10. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Chỉ đạo Cục Quản lý tài nguyên nước và các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra việc vận hành các hồ chứa giảm lũ cho hạ du theo Quy trình này.

2. Chỉ đạo Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia thực hiện công tác dự báo, cảnh báo và cung cấp số liệu khí tượng, thủy văn cho các đơn vị quản lý, vận hành các hồ Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak (sau đây gọi chung là các đơn vị quản lý, vận hành hồ), Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công thương, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên theo quy định của Quy trình này.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ khi cần thiết.

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo an toàn các hồ chứa thủy lợi có liên quan. Kiểm tra việc vận hành hồ Ayun Hạ theo đúng Quy trình này.

2. Quyết định biện pháp xử lý các sự cố khẩn cấp đối với hệ thống công trình thủy lợi trên lưu vực sông Ba, báo cáo kịp thời Thủ tướng Chính phủ; đồng thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để xử lý.

Điều 12. Trách nhiệm của Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và An Khê - Ka Nak

1. Ban hành lệnh và thực hiện vận hành hồ chứa thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định trong Quy trình này.

2. Tổ chức quan trắc, thu thập thông tin, theo dõi tình hình khí tượng, thủy văn, dự báo lưu lượng đến hồ, mực nước hồ, tính toán các phương án vận hành hồ chứa.

3. Trước khi vận hành mở các cửa xả đầu tiên phải thông báo trước 2 giờ đến Ban Chỉ đạo phòng chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên.

Trường hợp có lệnh vận hành các cửa xả của hồ: Sông Ba Hạ, hồ Sông Hinh, khi mực nước tại trạm thủy văn Phú Lâm đang ở mức lớn hơn báo động II, Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ phải thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân Phú Yên và Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Phú Yên.

Trường hợp có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Krông H'Năng, Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Ba phải thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân các tỉnh: Phú Yên, Đắk Lắk, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Phú Yên, Đắk Lắk và Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ.

Trường hợp có lệnh vận hành các cửa xả của hồ: Ayun Hạ, hồ An Khê - Ka Nak, khi mực nước tại trạm thủy văn Ayun Pa hoặc An Khê đang ở mức lớn hơn báo động II,

Giám đốc Ban Quản lý Dự án thủy điện 7, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Gia Lai phải thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Gia Lai và Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ.

4. Trường hợp các hồ xả lũ khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, hoặc xảy ra những tình huống bất thường, không thực hiện được theo đúng Quy trình này thì Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan phải báo cáo ngay với Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên biết để chỉ đạo xử lý. Trường hợp mất thông tin liên lạc, thì Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan phải chủ động triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp.

Điều 13. Trách nhiệm về an toàn các công trình

1. Lệnh vận hành các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak điều tiết lũ trái với các quy định trong Quy trình này, dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình thủy lợi, giao thông và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì người ra lệnh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Việc thực hiện sai lệnh vận hành dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình thủy lợi, giao thông và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Trong quá trình vận hành công trình nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan có trách nhiệm báo cáo sự cố, đề xuất phương án khắc phục với Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để xử lý, đồng thời báo cáo Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

4. Nếu phát hiện sự cố các công trình thủy lợi ở hạ du thì Ủy ban nhân dân tỉnh nơi xảy ra sự cố có trách nhiệm báo cáo và đề xuất phương án khắc phục với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý, đồng thời báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để chỉ đạo điều chỉnh chế độ vận hành.

5. Tháng 8 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ. Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ làm việc quy định, đồng thời báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam để theo dõi chỉ đạo.

Trường hợp có sự cố công trình và trang thiết bị, không thể sửa chữa xong trước ngày 31 tháng 8, Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan phải báo cáo Bộ Công Thương (đối với các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng và cụm hồ An Khê - Ka Nak), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với hồ Ayun Hạ) để xử lý, đồng thời báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để theo dõi chỉ đạo.

6. Việc quy kết trách nhiệm về sự mất an toàn của công trình nêu trong các khoản 1, 2, 3, 4 và 5, Điều này do cơ quan Thanh tra Chính phủ xem xét và kết luận.

Điều 14. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Phú Yên, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Phú Yên

1. Quyết định cảnh báo và chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó với tình huống lũ, lụt trên địa bàn; chỉ đạo, giám sát các đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan trên địa bàn thực hiện vận hành các hồ chứa theo đúng Quy trình này.

2. Tổ chức thường trực, cập nhật, theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, mưa lũ trên địa bàn và vận hành các hồ chứa: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak để chỉ đạo phòng chống lũ, lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn vùng hạ du.

3. Khi nhận được thông báo về việc mở cửa xả các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế tác hại do việc mở các cửa xả gây ra.

Điều 15. Chế độ và phương thức thông tin, báo cáo vận hành công trình

1. Thông báo việc đóng, mở cửa xả lũ của các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak đến Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đăk Lăk và Phú Yên, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đăk Lăk và Phú Yên do Giám đốc các đơn vị quản lý, vận hành hồ thực hiện.

2. Thông báo việc đóng, mở cửa xả lũ của các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak đến Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố bị ảnh hưởng của việc vận hành cửa xả của các hồ liên quan do Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đăk Lăk và Phú Yên thực hiện.

3. Các thông báo, kiến nghị, trao đổi có liên quan đến việc vận hành điều tiết lũ của các hồ chứa: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak đều phải thực hiện bằng văn bản, đồng thời bằng fax, thông tin trực tiếp qua điện thoại, chuyển bản tin bằng mạng vi tính, sau đó văn bản gốc được gửi để theo dõi, đối chiếu và lưu hồ sơ quản lý.

4. Khi vận hành các công trình xả theo chế độ khẩn cấp, Giám đốc các đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan phải thông báo ngay và báo cáo liên tục cho Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên, Ban Chỉ huy phòng chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên đồng thời báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam để chỉ đạo chống lũ cho hạ du và thông báo cho các chủ công trình ở hạ du kịp thời phối hợp xử lý.

Điều 16. Trách nhiệm về cung cấp thông tin, số liệu

1. Khi nhận định có khả năng xuất hiện lũ tại Phú Lâm, Ayun Pa, Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương - Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia - Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp cho Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk và Phú Yên và các đơn vị quản lý, vận hành hồ các số liệu sau:

a) Các trị số khí tượng thủy văn thực đo: Số liệu mưa, mực nước của toàn bộ mạng quan trắc thuộc hệ thống Sông Ba trong 24 giờ qua;

b) Các trị số khí tượng thủy văn dự báo: Mực nước 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, 24 giờ tới của các trạm An Khê, Auyn Pa, Củng Sơn, Phú Lâm;

c) Báo cáo tình hình thời tiết 24 giờ qua và nhận định xu thế diễn biến thời tiết 24 giờ tới, trước 15 giờ hàng ngày.

Việc cung cấp các thông tin trên, được thực hiện theo một trong các phương thức sau:

- Bằng fax;

- Chuyển bản tin bằng liên lạc;

- Chuyển bản tin bằng mạng vi tính;

- Thông tin trực tiếp qua điện thoại.

2. Ban Quản lý Dự án thủy điện 7, Công ty Cổ phần Sông Ba, Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ, Công ty

Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Gia Lai có trách nhiệm:

a) Khi Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương phát bản tin cảnh báo có khả năng xảy ra lũ tại Phú Lâm, Ayun Pa thì thực hiện chế độ quan trắc theo Quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền ban hành về lưu lượng, mực nước, chế độ lũ và dự báo mực nước hồ và lưu lượng đến các hồ: Sông Ba Hạ, Sông Hinh, Krông H'Năng, Ayun Hạ và cụm hồ An Khê - Ka Nak;

b) Báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Phú Yên, Đắk Lắk, Bộ Công Thương và Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương và thông báo cho các đơn vị quản lý, vận hành hồ liên quan số liệu của tất cả các lần quan trắc, đo đạc được thực hiện theo chế độ lũ, gồm:

- Mực nước thượng lưu, mực nước hạ lưu các hồ;

- Lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo qua tuabin;

- Bản tin dự báo mực nước hồ và lưu lượng đến hồ.

c) Báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh: Gia Lai, Phú Yên, Đắk Lắk, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tập đoàn Điện lực Việt Nam về trạng thái làm việc của công trình trong thời gian lũ./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

Phụ lục

BẢNG TRA VÀ BIỂU ĐỒ QUAN HỆ MỰC NƯỚC, DUNG TÍCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

I. HỒ CHỨA AYUN HẠ

1. Bảng tra quan hệ Z(m)~W(triệu m^3) hồ Ayun Hạ:

Z	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
195	52.00	52.70	53.50	54.30	55.00	56.00	58.00	60.00	62.00	63.00
196	64.00	65.55	67.10	68.65	70.20	71.75	73.30	74.85	76.40	77.95
197	79.50	81.25	83.60	84.15	85.70	87.25	88.80	90.35	91.90	93.45
198	95.00	97.00	99.00	101.00	103.00	105.00	107.00	109.00	111.00	113.00
199	115.00	117.00	119.00	121.00	123.00	125.00	127.00	129.00	131.00	133.00
200	135.00	137.60	140.20	142.80	145.40	148.00	150.60	153.20	155.80	158.40
201	161.00	163.60	166.20	168.80	171.40	174.00	176.60	179.20	181.80	184.40
202	187.00	190.30	193.60	196.90	200.20	203.50	206.80	210.10	213.40	216.70
203	220.00	223.30	226.60	229.90	233.20	236.50	239.80	243.10	246.40	249.70
204	253.00	257.05	261.10	265.15	269.20	273.25	277.30	281.35	285.40	289.45
205	293.50	297.55	301.60	305.65	309.70	313.75	317.80	321.85	325.90	329.95
206	334.00	338.70	343.40	348.10	352.80	357.50	362.20	366.90	371.60	376.30
207	381.00	385.70	390.40	395.10	399.80	404.50	409.20	413.90	418.60	423.30
208	428.00	433.25	438.50	443.75	449.00	454.25	459.50	464.75	470.00	475.25
209	480.50	485.75	491.00	496.25	501.50	506.75	512.00	517.25	522.50	527.75
210	533.00	538.80	544.60	550.40	556.20	562.00	567.80	573.60	579.40	585.20
211	591.00	596.80	602.60	608.40	614.20	620.00	625.80	631.60	637.40	643.20
212	649.00	655.45	661.90	668.35	674.80	681.25	687.70	694.15	700.60	707.05

2. Đồ thị quan hệ Z~W:

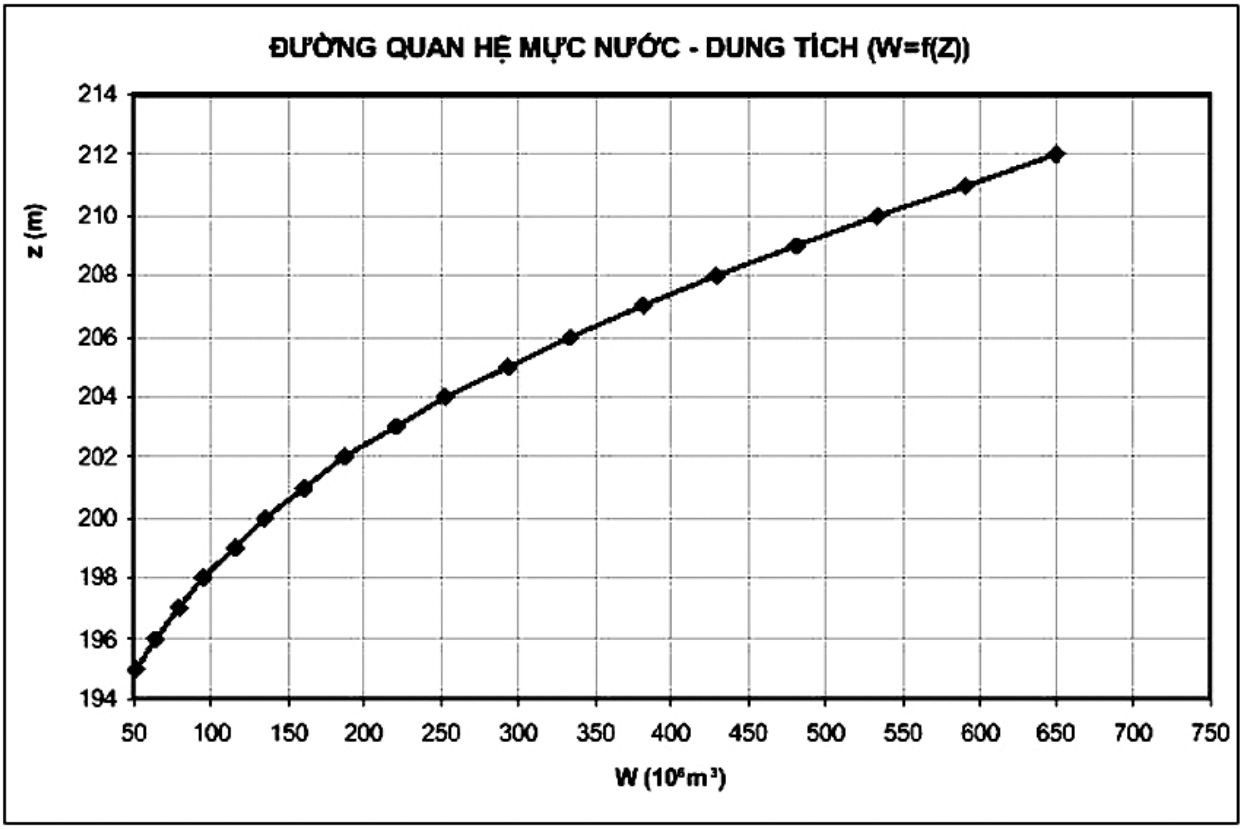

II. CỤM HỒ CHỨA AN KHÊ - KANAK

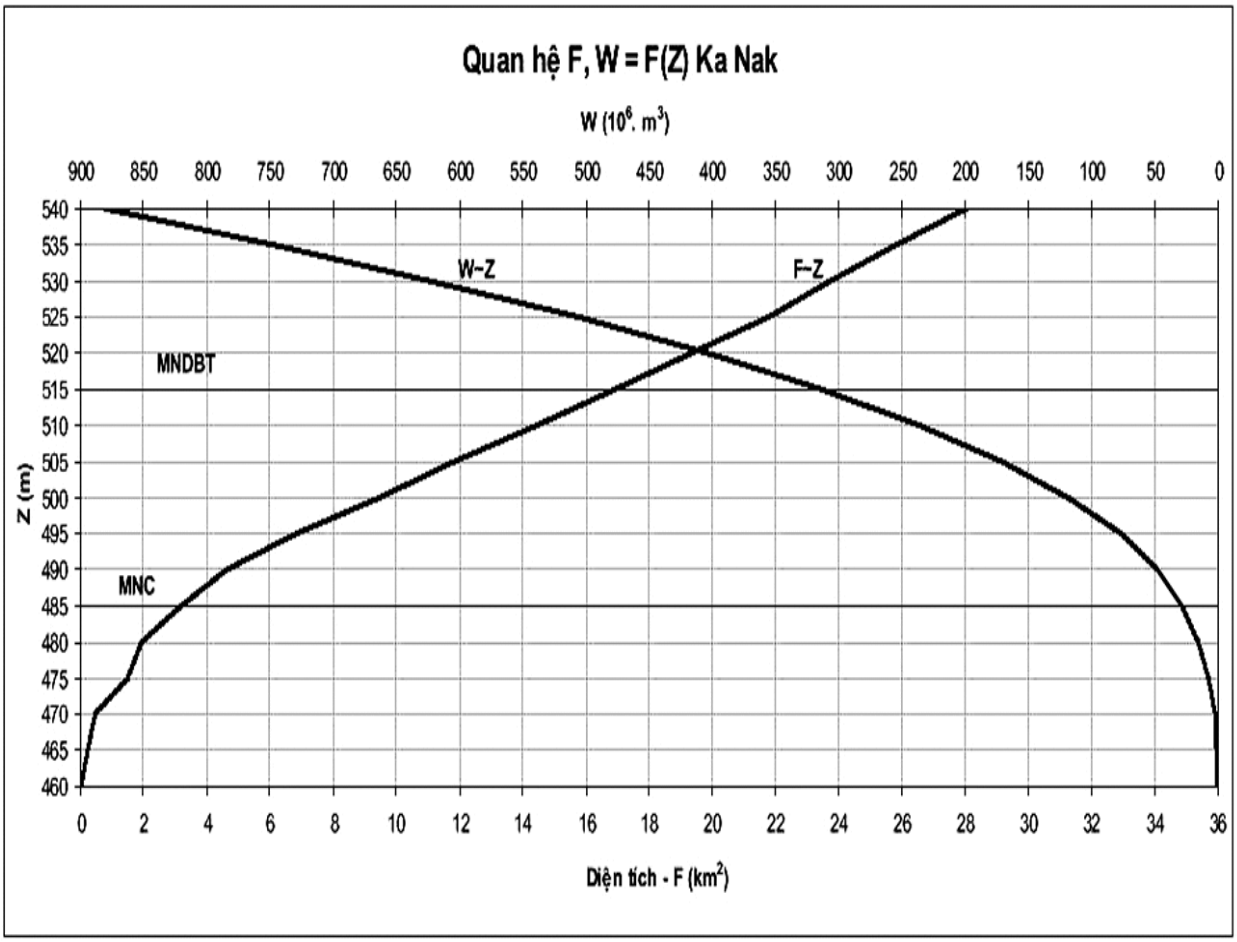

Z (m)	458.84	460	465	470	475	480	485	490	495	500	505	510	515	520	525	530	535	540
F (km²)	0.000	0.032	0.225	0.467	1.511	1.935	3.192	4.664	6.874	9.406	11.795	14.436	16.960	19.375	21.837	23.695	25.806	28.037
W (10⁶. m³)	0.00	0.01	0.58	2.28	6.97	15.57	28.25	47.78	76.44	116.98	169.87	235.34	313.74	404.44	507.34	621.14	744.85	879.42

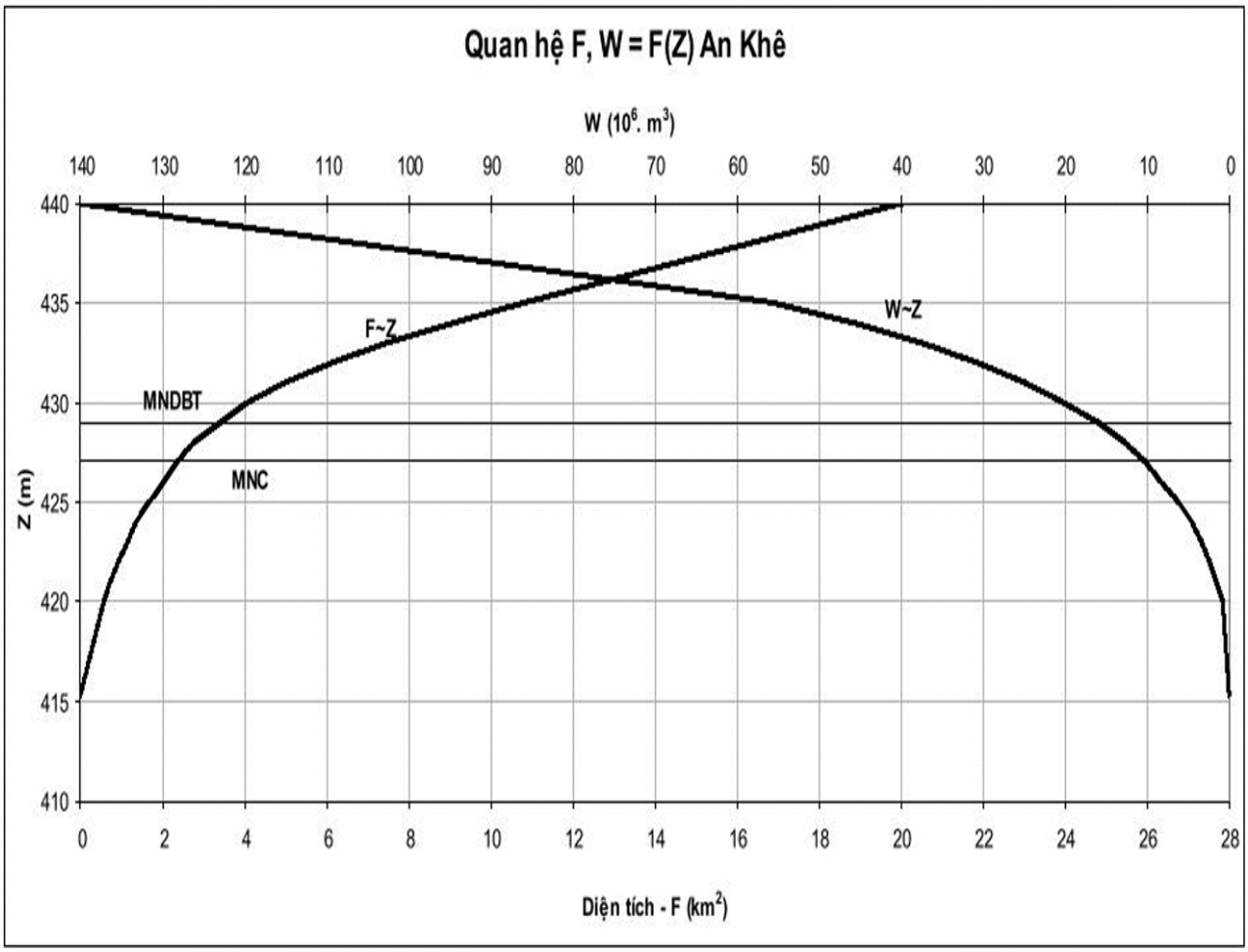

Z (m)	415.35	420	421	422	423	424	425	426	426.5	427	427.5	428	429	430	431	432	433	434	435	440
F (km^2)	0.00	0.56	0.73	0.91	1.12	1.36	1.68	2.01	2.18	2.36	2.56	2.78	3.39	4.02	5.00	6.13	7.43	9.00	10.84	23.77
W (10^6. m^3)	0.00	0.860	1.500	2.300	3.300	4.500	6.188	8.150	9.150	10.250	11.450	12.750	15.850	20.006	25.000	30.700	37.300	45.300	55.762	140.181

III. HỒ CHỨA SÔNG BA HẠ

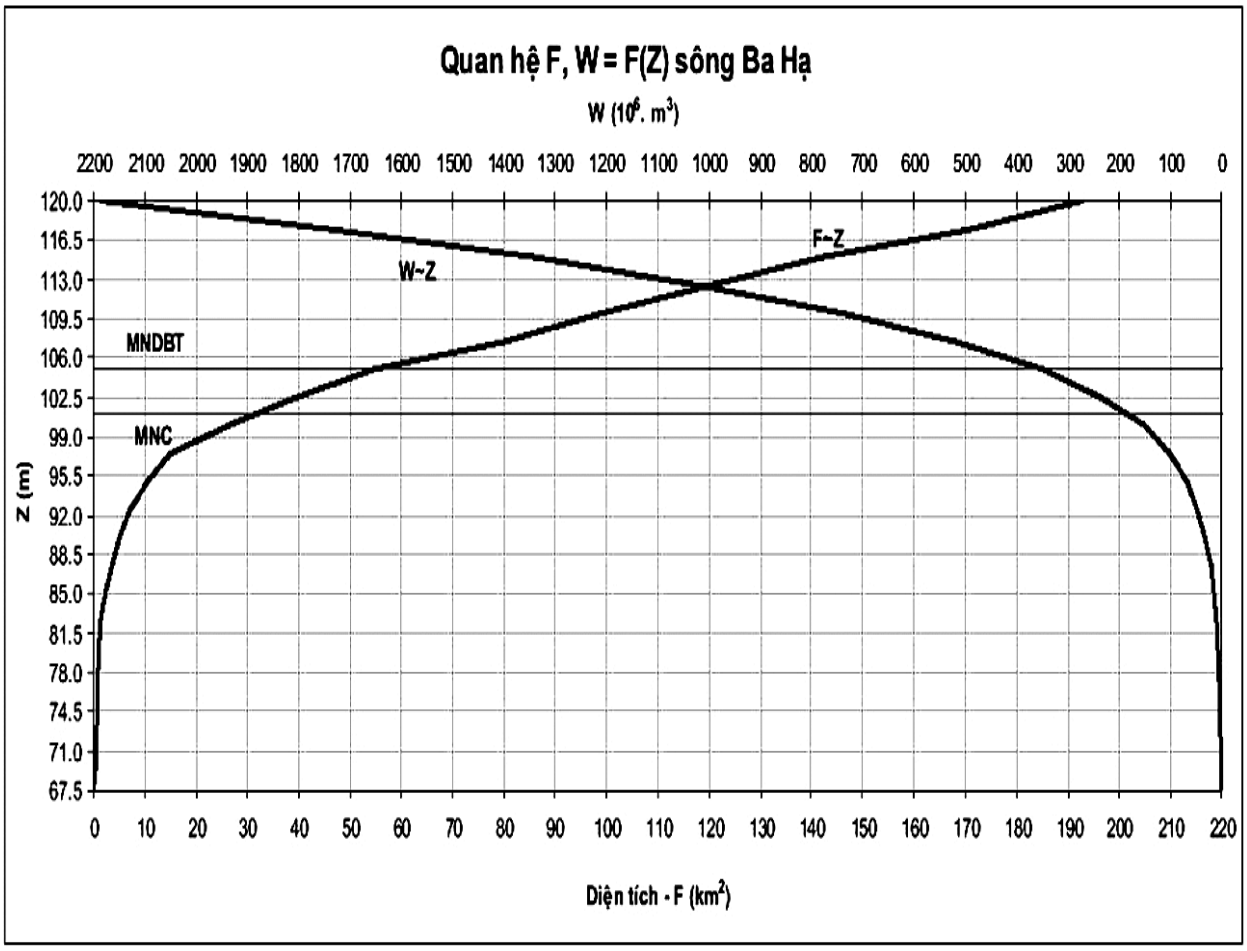

Z (m)	67.8	70	72.5	75	77.5	80	82.5	85	87.5	90	92.5	95	97.5	100	102.5	105	107.5	110	112.5	115	117.5	120
F (km²)	0.00	0.38	0.47	0.70	0.82	0.94	1.19	2.37	3.41	4.98	7.15	10.59	14.80	26.48	39.28	54.66	79.94	99.29	119.92	142.11	170.54	192.52
W (10⁶. m³)	0.00	0.28	1.34	2.80	4.71	6.91	9.57	13.94	21.13	31.55	46.62	68.65	100.23	151.12	232.79	349.69	516.95	740.56	1014.17	1341.32	1731.60	2185.14

IV. HỒ CHỨA KRÔNG H'NĂNG

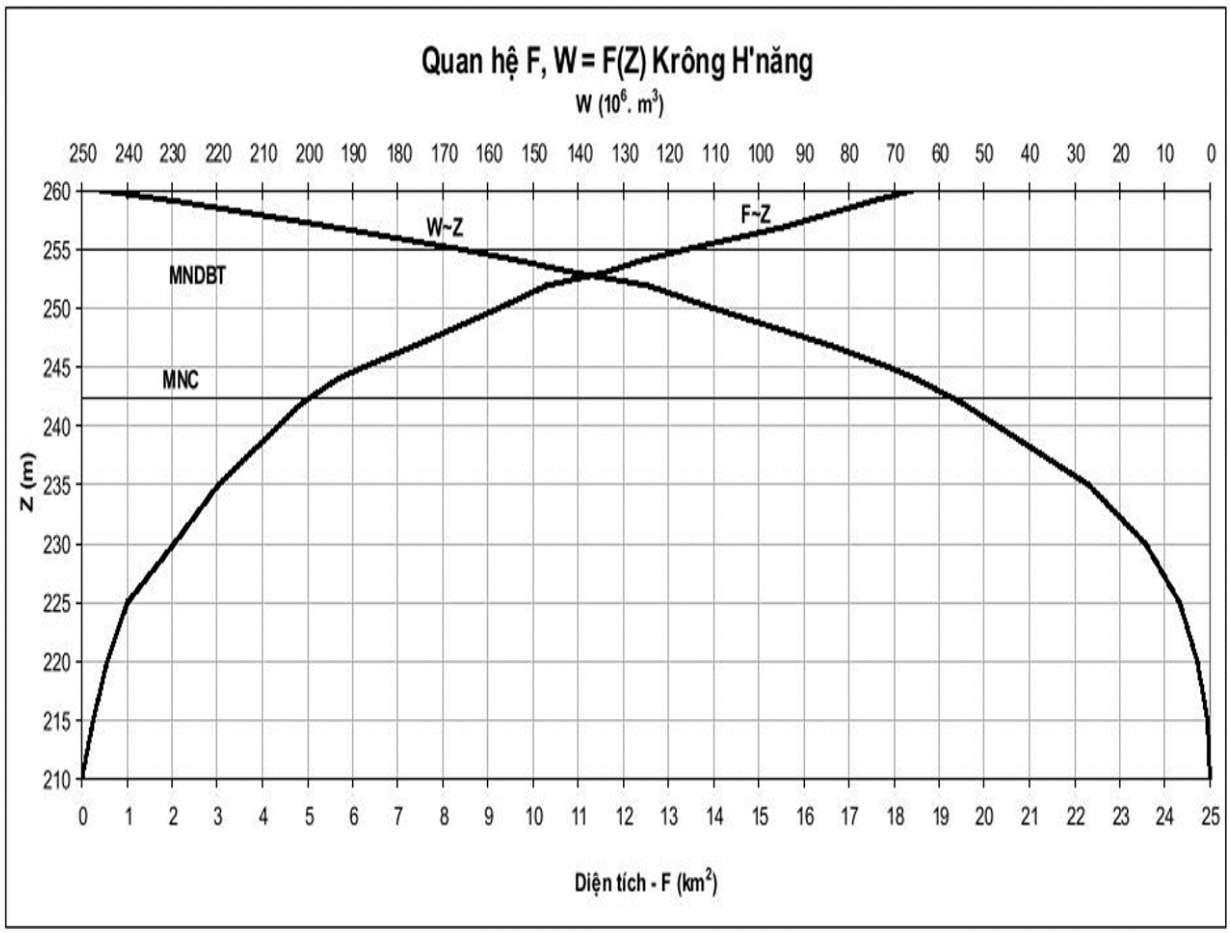

Z (m)	210	215	220	225	230	235	240	245	250	255	260	265	270	275
F (km^2)	0.00	0.25	0.57	1.00	2.05	3.03	4.59	6.65	9.607	13.673	18.399	23.755	29.527	36.131
W (10^6. m^3)	0.00	0.42	2.41	6.28	13.75	26.37	45.30	73.25	113.66	171.56	251.45	356.55	489.50	653.36

V. HỒ CHỨA SÔNG HINH

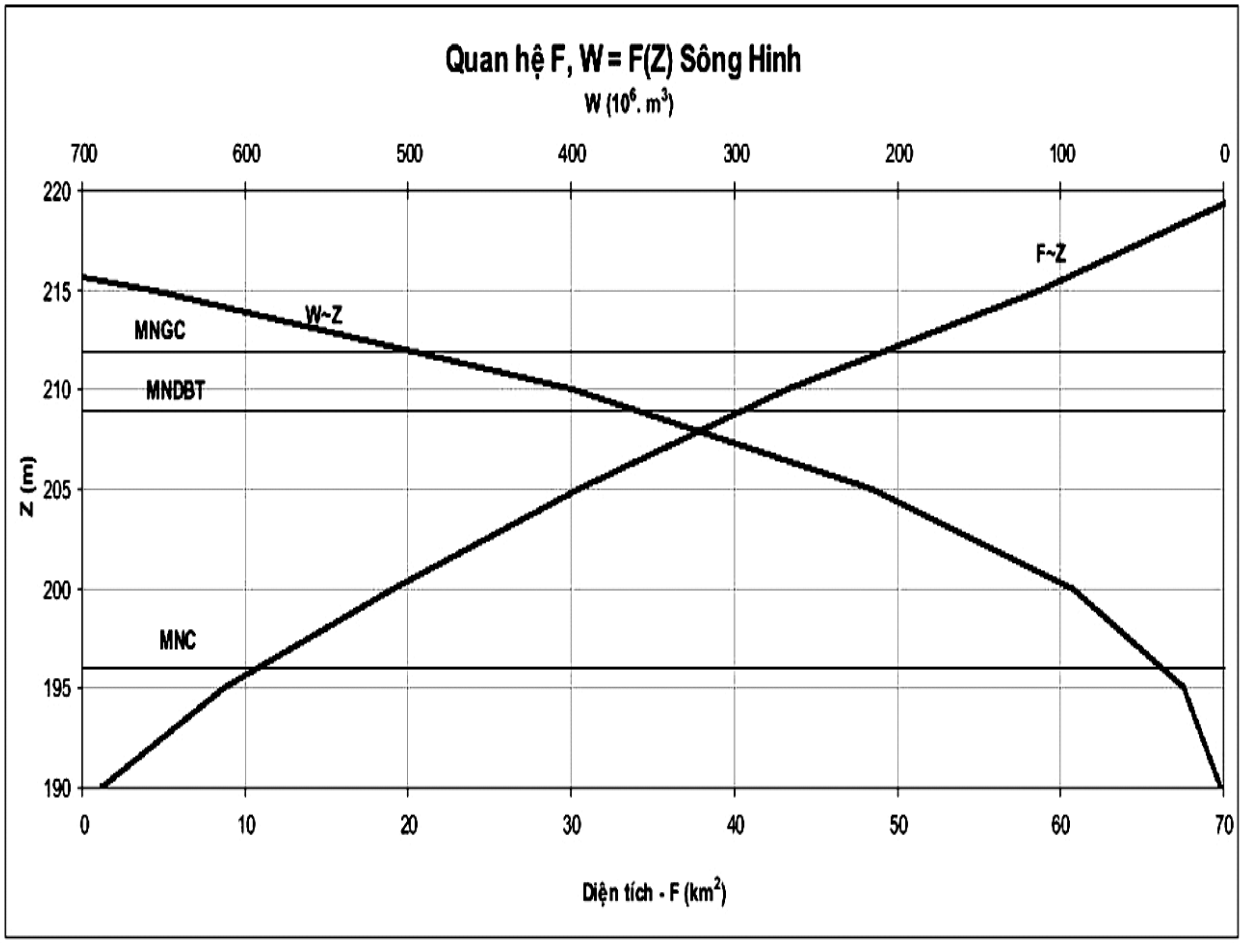

Z (m)	185	190	195	200	205	210	215	220
F (Km²)	0,00	1,16	8,75	19,00	30,41	43,28	58,69	71,76
W (10⁶. m³)	0,00	1,93	24,47	92,28	215,20	399,44	655,49	980,40